

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09 tháng 3 năm 2018

V/v: “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA-TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Lệ Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Kiều Công Ích**;

2. Ông **Phùng Văn Tân**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Vi Thị Năm**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba.

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 177/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị Thanh H** - sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Khu 5, xã S, huyện C, tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh C** - sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5, xã T, huyện T, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Hà Thị Thanh H trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Thanh C kết hôn với nhau ngày 19/12/2016, trước khi tổ chức lễ cưới, anh chị tự nguyện tìm hiểu và được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P. Sau khi kết hôn, vì công việc nên vợ chồng chị không chung sống cùng nhau, chị vẫn sinh sống tại khu 5, xã S, huyện C, tỉnh P còn anh C sinh sống tại khu 5, xã T, huyện T, tỉnh P. Vợ chồng chị ít có thời gian ở chung với nhau vì những ngày nghỉ thì chị mới về nhà chồng tại T. Vợ

chồng chị chung sống hòa thuận được thời gian ngắn thì chị phát hiện anh C lừa dối chị, trước khi cưới anh nói với chị là cán bộ cơ quan nhà nước nhưng thực chất đó chỉ là những chiêu trò để anh tán tỉnh phụ nữ. Bản thân anh C đã có nhiều đời vợ và vì tính không chung thủy nên đã ly hôn. Chị cũng là một trong những người phụ nữ bị anh C lừa gạt, không những vậy khi chung sống với chị anh vẫn tiếp tục tán tỉnh những người phụ nữ khác. Chị xác định không còn tình cảm với anh C nữa và sống ly thân từ đầu năm 2017 cho đến nay, không quan tâm đến anh C. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Chị và anh C không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất nông nghiệp: Chị và C không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án và tại giai đoạn hòa giải, chuẩn bị xét xử: Toà án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên về phiên họp và hòa giải nhưng bị đơn là anh Nguyễn Thanh C vắng mặt không có lý do vì vậy Toà án không thể lấy lời khai của anh C cũng như hoà giải vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn trong vụ án là anh Nguyễn Thanh C mặc dù đã được Tòa án triệu tập, niêm yết công khai hợp lệ: Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh C vẫn vắng mặt không có lý do. Toà án đã Quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh C là hoàn toàn phù hợp điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hà Thị Thanh H và anh Nguyễn Thanh C là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật. Bởi lẽ, chị H và anh C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của Pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, sau khi kết hôn được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn phát sinh. Theo trình bày của chị H thì nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do từ trước và sau khi kết hôn chị đã bị anh lừa dối làm cho chị tin tưởng và kết hôn. Sau khi kết hôn, anh cũng không thay đổi mà còn tiếp tục tán tỉnh những người phụ nữ khác. Thực tế, chị H và anh C không chung sống cùng nhau tại địa phương. Sau khi kết hôn được thời gian ngắn thì chị và anh C đã sống ly thân, không còn

quan tâm gì đến cuộc sống của nhau nữa. Mâu thuẫn giữa chị H và anh C cũng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể có hạnh phúc vì vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc. Xét yêu cầu của chị H là có cơ sở để chấp nhận phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình cần xử cho chị H được ly hôn anh Ch.

[3] Về con chung: Chị Hà Thị Thanh H xác nhận chị và anh Nguyễn Thanh C không có con chung, anh C vắng mặt nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết trong vụ án mà sẽ giải quyết bằng một vụ, việc dân sự khác khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng: Chị Hà Thị Thanh H xác nhận, chị và anh C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nhưng anh C vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ giải quyết bằng một vụ, việc dân sự khác khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị Hà Thị Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử:** Cho chị Hà Thị Thanh H được ly hôn anh Nguyễn Thanh C

*** Về con chung:** Chị Hà Thị Thanh H xác nhận, chị và anh Nguyễn Thanh C không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên anh C vắng mặt nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết trong vụ án này mà sẽ giải quyết bằng một vụ, việc dân sự khác khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu.

***Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp và đất ruộng:**

Không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác, khi đương sự có yêu cầu.

*** Về án phí:** Chị Hà Thị Thanh H phải chịu 300.000.đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Hà Thị Thanh H đã nộp 300.000.đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2015/0003982 ngày 18/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Chị Hà Thị Thanh H đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS;
- Lưu AV, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Lệ Thanh